



PHỤ LỤC
ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 60 NĂM TUYÊN THỐNG
TRUNG ĐOÀN 320 ANH HÙNG (20/03/1964 – 20/03/2024)
(Kèm theo Công văn số 312/BCH-CT ngày 02/10/2024 của Bộ CHQS Tỉnh)

Cách đây 60 năm, sau khi chính quyền Ngô Đình Diệm bị lật đổ, chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ở miền Nam đang đứng trước nguy cơ bị phá sản, nhưng Mỹ vẫn ngoan cố tiếp tục đẩy mạnh cuộc chiến tranh. Trước thất bại không thể nào tránh khỏi của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, khả năng Nhà Trắng đưa Quân đội Mỹ vào xâm lược miền Nam là điều chắc chắn.

Về ta, từ sau phong trào Đồng Khởi và Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam ra đời, cuộc đấu tranh cách mạng chuyển sang một hướng mới, từ đấu tranh chính trị tiến lên đấu tranh vũ trang, đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, tạo nên một khí thế đấu tranh mạnh mẽ, rộng khắp toàn miền Nam. Trước yêu cầu nhiệm vụ giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, lực lượng vũ trang 3 thứ quân phát triển với quy mô ngày càng lớn. Tây Nguyên được xác định trở thành chiến trường chiến lược tiêu diệt lớn quân địch, đánh bại ý đồ xâm lược của đế quốc Mỹ.

Trước tình hình đó, để tăng cường bộ đội chủ lực cho Tây Nguyên, ngày 20 tháng 3 năm 1964, Bộ Tổng tham mưu quyết định thành lập Trung đoàn chủ lực mang phiên hiệu 320, giao cho các Sư đoàn 304, 308, Lữ đoàn 350, mỗi đơn vị lựa chọn cán bộ và chiến sỹ trong đơn vị tổ chức thành một Tiểu đoàn bộ binh, chuyển giao cho Trung đoàn. Theo quyết định đó, Trung đoàn 320 được thành lập gồm: Tiểu đoàn 334, do Sư đoàn 308 thành lập, mang truyền thống Đại đoàn quân Tiên phong; Tiểu đoàn 966, do Sư đoàn 304 thành lập, mang truyền thống Đại đoàn 304 anh hùng; Tiểu đoàn 635, do Lữ đoàn 350 thành lập, lấy Tiểu đoàn 4 của Lữ đoàn làm nòng cốt.

Sau khi ổn định tổ chức, biên chế, Trung đoàn bước vào giai đoạn huấn luyện quân sự, rèn luyện hành quân và học tập chính trị. Là Trung đoàn chủ lực đủ quân đầu tiên của miền Bắc chi viện cho Tây Nguyên, nên Trung đoàn được các cơ quan của Bộ Quốc phòng chỉ đạo chặt chẽ với phương châm và tư tưởng chỉ đạo là: **“Xây dựng bộ đội tinh nhuệ; xây dựng lập trường tư tưởng ý chí chiến đấu vững vàng”**, cụ thể:

*“Mạnh về kỹ chiến thuật
Vững về chính trị tư tưởng
Nghiêm về kỷ luật
Bền về sức khỏe”*

Sau 4 tháng học tập, rèn luyện và làm công tác chuẩn bị, ngày 16 tháng 8 năm 1964, Trung đoàn chia thành ba khối hành quân vào Tây Nguyên. Khối thứ nhất gồm các cơ quan Trung đoàn, các Đại đội trực thuộc và Tiểu đoàn 334; khối thứ hai là Tiểu đoàn 635; khối thứ ba là Tiểu đoàn 966. Với một cuộc hành quân dài ngày, trèo đèo, lội suối, vượt Trường Sơn, qua nhiều núi

cao hiểm trở. Đường hành quân gian lao, vất vả, nhiều chiến sỹ đã ngã bệnh, nghiệt ngã nhất là những cơn sốt rét rừng. Để động viên nhau, anh em chiến sỹ Trung đoàn truyền nhau mấy câu thơ:

“Nhằm phía địch lên đường xóc tới

Núi cành cây vượt dốc tiến lên

Đầu người dưới, cuối người trên

Ta vượt được dốc là lên công trời”

“Khắc đi, khắc đến”. Những lời động viên nhau như một triết lý hành quân đường dài để cùng nhau vượt qua những gian nan, vất vả của hành trình “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước. Mà lòng phơi phới dậy tương lai”.

Sau 3 tháng hành quân, tháng 11/1964 toàn Trung đoàn đã đến huyện Đắc Lây, tỉnh Kon Tum mặc dù lực lượng ban đầu còn ít, kinh nghiệm chiến đấu chưa nhiều, vũ khí trang bị, cơ sở vật chất còn thiếu, đời sống còn gặp nhiều khó khăn, nhưng với ý chí quyết tâm cao, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với đơn vị bạn và lực lượng vũ trang địa phương, được sự thương yêu, giúp đỡ của nhân dân, Trung đoàn ra quân chiến đấu ở Tây Nguyên và liên tục giành thắng lợi. Điển hình như: Trận đánh Đồn KLeng - tỉnh Kon Tum, tiêu diệt 01 Đại đội lính ngụy, bắt sống 20 tù binh; trận phục kích đèo Thanh Bình - Đường 19, đánh địch từ Pleiku lên chi viện ứng cứu Quận lỵ Lê Thanh, Trung đoàn đã tiêu diệt hơn 300 tên, thu nhiều vũ khí và trang bị, bắt sống tên Thiếu tá Lê Thành Cừ người được quân Ngụy gọi là người hùng của quân lực Việt Nam Cộng hòa, được tặng “anh dũng bội tinh”, trong trận này Trung đoàn được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất; trận vận động tiến công Đức Cơ - ngã ba Lê Thanh ngày 09/8/1965, Trung đoàn đã làm thiệt hại nặng Chiến đoàn Thủy quân Lục chiến 5, Chiến đoàn Thiết giáp 3 và Tiểu đoàn biệt động 21 của địch, thu 22 súng các loại, bắn rơi 02 máy bay F105 và 01 máy bay L19, bắn cháy 13 xe tăng và thiết giáp, phá hủy 02 khẩu pháo 105, 07 xe GMC, 01 xe Jeep, 01 xe đạn, 01 xe hồng thập tự của địch.

Chiến công nổi tiếp chiến công, trong chiến dịch Plei Me, Trung đoàn nhận nhiệm vụ phục kích trên Tỉnh lộ 21 để tiêu diệt lớn quân ngụy từ Plây Cu đi tiếp viện cho Plei Me để buộc quân Mỹ phải nhảy vào tham chiến để ta tổ chức tiêu diệt một bộ phận quân Mỹ bằng một trận đánh phủ đầu thật đau. Trận phục kích kéo dài 10 tiếng đồng hồ (từ 16 giờ 30 ngày 23/10 đến 02 giờ sáng ngày 24/10/1965), Trung đoàn đã tiêu diệt chiến đoàn quân Ngụy đi tiếp viện, tạo điều kiện kéo quân Mỹ nhảy vào khu vực ta đã chuẩn bị ở thung lũng Ia Drang cho Trung đoàn 66 tiêu diệt. Trận phục kích của Trung đoàn là trận đánh then chốt thứ nhất của chiến dịch Plei Me, Trung đoàn đã hoàn toàn làm chủ trận địa, diệt Chiến đoàn 3 Thiết Giáp ngụy, Tiểu đoàn biệt động quân 21 và 1 Đại đội, diệt 89 xe (trong đó có 06 xe tăng, 15 xe M113, 14 xe thính bọc thép và nhiều xe GMC), diệt 800 tên (trong đó có 02 cố vấn Mỹ), bắt sống 06 tên, phá hủy 02 pháo 105 ly, 06 xe đạn, thu 40 súng các loại, bắn rơi 02 máy bay. Trận này, Trung đoàn được cấp trên tuyên dương công trạng và được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất.

Trận đánh then chốt thứ nhất do Trung đoàn 320 đảm nhiệm đã hoàn thành xuất sắc, góp phần đưa chiến dịch Plei Me đến thắng lợi hoàn toàn. Thắng lợi của chiến dịch Plei Me là cuộc tiến công đầu tiên trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở Tây Nguyên, là chiến thắng oanh liệt của tinh thần **“Gặp Mỹ là đánh, tìm Mỹ mà diệt”, “dù một đổi một cũng kiên quyết thắng Mỹ trận đầu”**. Không chỉ dừng lại ở những con số, mà điều quan trọng hơn là ta đã giải tỏa được tâm lý của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân lo ngại trước hỏa lực mạnh và sức cơ động nhanh của địch, là động lực thúc giục phong trào nổi dậy phá áp chiến lược của quân dân tỉnh Gia Lai phát triển lên đỉnh cao.

Tháng 8 năm 1968, Bộ Chính trị họp bàn về tình hình nhiệm vụ và chủ trương mở đợt 3 Tổng công kích và nổi dậy. Ở miền Đông Nam Bộ, nhất là xung quanh Sài Gòn, lực lượng vũ trang của ta bị tổn thất nặng qua các cuộc tiến công trước chưa kịp bổ sung, không đủ sức để giữ những địa bàn quan trọng. Trước tình hình đó, Trung đoàn 320 được lệnh hành quân cấp tốc từ Tây Nguyên vào miền Đông Nam Bộ để tham gia chiến dịch trên hướng Lộc Ninh. Sau khi đến vị trí dừng chân, Trung đoàn được đưa về nằm trong đội hình của Sư đoàn 7.

Kế thừa, phát huy kinh nghiệm của những trận đầu ra quân thắng lợi, trên chiến trường miền Đông Nam Bộ mặc dù điều kiện chiến đấu vô cùng khó khăn, đời sống cán bộ, chiến sĩ thiếu thốn nhưng Trung đoàn đã vượt lên tất cả, chịu đựng mọi hy sinh, gian khổ, không quản núi cao, rừng thiêng, nước độc, luôn tiến công tiêu diệt và hành quân truy quét địch làm nên những chiến công oanh liệt. Điển hình trong trận Lộc Ninh, Trung đoàn mở cuộc tiến công tiêu diệt gọn một chốt cảnh sát, diệt một Trung đội dân vệ và bắt sống một số tên ác ôn, bắn rơi máy bay chở viên tướng hai sao Két-U-e là Tư lệnh Sư đoàn 1 bộ binh “Anh cả đờ”; cũng trong chiến dịch này Trung đoàn tổ chức trận vận động tiến công bao vây Lộc Tấn, tiêu diệt 02 Đại đội Mỹ tại dốc Làng 3, bắn rơi nhiều máy bay; diệt Ban Chỉ huy Tiểu đoàn Mỹ và đánh thiệt hại nặng 01 Đại đội khác.

Qua trận này, cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn càng tỏ rõ ý chí chiến đấu ngoan cường, dũng cảm, liên tục chiến đấu, liên tục tiến công, liên tục giành thắng lợi. Sau 02 tháng hoạt động, Trung đoàn tuy đánh địch trên địa bàn mới nhưng đã nhanh chóng hòa nhập vào khí thế chung của chiến trường Miền Đông Nam bộ, đánh dấu sự trưởng thành mới trong nghệ thuật tác chiến của Trung đoàn. Trong điều kiện chiến đấu liên tục, gian khổ ác liệt, Trung đoàn đã lập được nhiều chiến công, nhiều lần được Sư đoàn 7 biểu dương, các cơ quan và nhân dân địa phương, đồng viên thăm hỏi nên anh em rất phấn khởi. Cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn khái quát cuộc sống chiến đấu ở Miền Đông Nam bộ trong hai câu thơ:

“Ngủ hầm, cơm vắt, nước cao su

Chí khí lòng ta vẫn thắng thù”.

Sau cuộc tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân, trên địa bàn Khu 8, Long An là một trong những chiến trường cực kỳ ác liệt. Các đơn vị vũ trang ở Long

An do chiến đấu liên tục nên bị thương vong nặng nề, sức chiến đấu bị suy giảm trầm trọng. Trước tình thế vô cùng khó khăn của Long An, Quân ủy và Bộ Tư lệnh Miền sau nhiều lần cân nhắc, đã quyết định đưa Trung đoàn 320 về Long An với ý định khôi phục thế trận vùng ven trên cửa ngõ Nam Sài Gòn, chủ yếu là trên các huyện ở Nam lộ 4 gồm: Cần Đức, Tân Trụ và Châu Thành.

Trung đoàn 320 nhận nhiệm vụ về Long An trong tình hình cực kỳ gay gắt, thế và lực của ta phía Nam lộ 4 đã suy yếu trầm trọng, mất quyền chủ động, địch tập trung đánh phá quyết liệt, thế trận chiến tranh nhân dân suy giảm nặng nề, đồn bót địch giăng khắp nơi, nhân dân bị kiểm soát, kìm kẹp gắt gao, đơn vị chưa quen với địa hình đồng bằng trũng trãi, lúc đầu gặp không ít khó khăn, nhưng trước sự thương yêu và đùm bọc của chính quyền và nhân dân tỉnh Long An đã giúp cho Trung đoàn nhanh chóng vượt qua khó khăn, gian khổ để viết tiếp những chiến công oanh liệt. Tiêu biểu là trận tiến công vào Sở Chỉ huy Lữ đoàn 3, Sư đoàn 9 của Mỹ ở Hồ Sáng - Tân An, kết quả tiêu diệt 250 tên lính Mỹ, phá hủy 04 khẩu pháo 105ly, 4 lô cốt, bắn sập 8 nhà lính.

Hơn 02 năm hoạt động ở chiến trường Long An, đơn vị đã phối hợp chặt chẽ và cùng với lực lượng vũ trang địa phương đánh tiêu diệt, tiêu hao một số căn cứ đồn bót Mỹ - Ngụy, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy góp phần làm thất bại chiến lược bình định của địch. Được lãnh đạo Phân khu 24 và tỉnh Long An đánh giá là đơn vị luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và được nhân dân tin yêu; những tháng ngày ngắn ngủi đó đã để lại những kỷ niệm vô cùng sâu sắc, cán bộ và chiến sĩ Trung đoàn luôn nhớ đến sự đùm bọc nuôi dưỡng của nhân dân tỉnh Long An trong những ngày chiến đấu cực kỳ ác liệt **"Mỗi bát cơm, mỗi gáo nước ngọt, mỗi viên thuốc là cả tấm lòng và sự hy sinh to lớn của các má, các chị đối với anh em bộ đội"**. Và chính mối tình quân dân gắn bó keo sơn đó, đã làm cho cán bộ và chiến sĩ Trung đoàn vượt qua mọi thử thách, gian nguy để sống và chiến đấu với tỉnh Long An.

Đến tháng 02/1972, Trung đoàn nhận nhiệm vụ về Quân khu 8 chuẩn bị bước vào hoạt động chiến dịch trên chiến trường Đồng Tháp Mười, hoạt động ở 02 tỉnh Kiến Tường và tỉnh Kiến Phong. Trung đoàn vừa khẩn trương huấn luyện, vừa tích cực chuẩn bị cho nhiệm vụ tham gia chiến dịch của Khu. Trong huấn luyện, Trung đoàn hết sức coi trọng dạy cho bộ đội những kỹ năng chiến đấu ở vùng đồng bằng sông nước; cách đánh tập trung và phân tán linh hoạt; phương pháp phối hợp với cấp ủy và lực lượng vũ trang địa phương trong chiến đấu, cách vận động quần chúng... Khi Trung đoàn về hoạt động ở đây, nhân dân địa phương hết lòng giúp đỡ nuôi nấng cán bộ và chiến sĩ, nhờ đó đơn vị đã tham gia chiến đấu và giành nhiều thắng lợi quan trọng; tiêu diệt nhiều Tiểu đoàn chủ lực của Ngụy, hoàn thành nhiệm vụ mà Bộ Tư lệnh Quân khu 8 giao. Tiêu biểu là trận chiến đấu ở kênh Dương Văn Dương tiêu diệt hơn 50 tên địch, bắn cháy 1 tàu, bắt nhiều tù binh và thu nhiều vũ khí; trận phục kích ở kênh Bằng Lăng tháng 03/1975 đánh thiệt hại 01 Tiểu đoàn bảo an 503 quân Ngụy, tiêu diệt 108 tên, bắt sống 17 tên, thu 50 súng được Bộ Tư lệnh Quân khu 8 tặng 08 chữ vàng **"Xuất kích, xung phong, bằng đồng, diệt gọn"**.

Đây là trận thắng lớn, đạt hiệu suất tiêu diệt địch cao, bắt sống nhiều địch, thu nhiều vũ khí, một trận phục kích tiêu diệt Tiểu đoàn địch ngay trên vùng kênh rạch giữa đồng bằng. Trận đánh diễn ra ngay trong ngày mở đầu cuộc tiến công mùa Xuân năm 1975 nên càng có ý nghĩa to lớn.

Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, khi bước vào Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn – Gia Định, Trung đoàn nằm trong đội hình Sư đoàn 8. Ngày 25 tháng 4, Trung đoàn được giao nhiệm vụ cắt đứt lộ 4 từ Bến Chùa - Mỹ Tho đến phía Nam Tân Hiệp - huyện Châu Thành không cho quân Ngụy ở Miền Tây lên cứu nguy cho Sài Gòn; đồng thời, không cho quân Ngụy ở Sài Gòn tháo chạy về Miền Tây, tạo thuận lợi cho các mũi tiến công đánh chiếm Sài Gòn. Ngoài ra, trong Chiến dịch Hồ Chí Minh Trung đoàn đã tham gia giải phóng Thị xã Mỹ Tho và giải giáp Tiểu đoàn 402 bảo an Định Tường góp phần giải phóng Mỹ Tho nhanh, gọn. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, Trung đoàn được điều về Đồng Tháp hỗ trợ lực lượng của Tỉnh, giải phóng “Tây An Cổ Tự” tại huyện Chợ Mới - Đồng Tháp (nay thuộc tỉnh An Giang), sau đó về Hồng Ngự bảo vệ tuyến biên giới của Tỉnh vào cuối năm 1975.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài 21 năm, để lại hậu quả hết sức nặng nề, nhiều gia đình hy sinh mất mát, ly tán trong chiến tranh, cả nước tập trung sức người, sức của lo khắc phục hậu quả chiến tranh và xây dựng lại quê hương đất nước. Từ tháng 02 năm 1976 – 1977, Trung đoàn được giao nhiệm vụ đi khai phá Đồng Tháp Mười, tập trung chủ yếu ở vùng Hưng Điền, Mộc Hóa - Long An và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Với những thành tích lẫy lừng trong chiến tranh giải phóng dân tộc và khai phá Đồng Tháp Mười, ngày 20/10/1976, Trung đoàn vinh dự được tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Đất nước hòa bình, thống nhất chưa được bao lâu, lợi dụng ta còn khó khăn, thiếu thốn về nhiều mặt, tập đoàn phản động Pôn Pốt - Iêngxari xua quân tiến công trên toàn tuyến biên giới Việt Nam – Campuchia.

Tháng 7/1977, theo lệnh của Quân khu, Trung đoàn 320 chia làm hai, một nửa ở lại làm nòng cốt xây dựng Trung đoàn 2, Sư đoàn 8. Một nửa chuyển về tỉnh Đồng Tháp để xây dựng và làm nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ biên giới.

Sau khi về tỉnh Đồng Tháp, Trung đoàn được tăng cường Tiểu đoàn 502 của Tỉnh, cùng với các lực lượng dân quân và bộ đội địa phương bảo vệ tuyến biên giới của tỉnh Đồng Tháp trên chính diện 50km từ bờ Đông Sông Tiền giáp tỉnh An Giang (xã Thường Phước, huyện Hồng Ngự) đến giáp tỉnh Long An (xã Tân Thành, huyện Tân Hồng) và hết chiều sâu thành phố Hồng Ngự.

Sau khi nhận nhiệm vụ, Trung đoàn tiến hành họp Đảng ủy mở rộng nhằm quán triệt và bàn kế hoạch thực hiện nhiệm vụ mới, Trung đoàn càng đánh càng thắng lợi, tiêu diệt nhiều tên Pol Pot, nổi bật là trận đánh Gò Xoài, Gò Ôi thuộc xã Tân Hộ Cơ – huyện Tân Hồng, góp phần bảo vệ tuyến biên giới, giữ vững khu vực phòng thủ tỉnh Đồng Tháp.

Đáp lời kêu gọi của mặt trận cứu nước Campuchia, ngày 02/01/1979, Bộ CHQS tỉnh Đồng Tháp giao nhiệm vụ cho Trung đoàn bàn giao khu vực Tân Hội Cơ, Tân Công Chí lại cho Tiểu đoàn 502 và nhận nhiệm vụ đánh địch dọc theo tuyến biên giới Bắc Sông Tiền, phối hợp với cánh trái Sư đoàn 9, Quân đoàn 4. Bất cứ giá nào cũng phải chiếm cho được Gò (huyện lỵ Piem-chô), sau khi chiếm được Gò, Trung đoàn phát triển về bến phà Nét Lương, cùng với Sư đoàn 9 chốt giữ bến phà để Sư đoàn 9 tiến về thủ đô Phnôm Pênh.

Sau khi nhận nhiệm vụ, đơn vị khẩn trương làm tốt mọi công tác chuẩn bị, ngày 06/01/1979, Trung đoàn đã nhanh chóng phát triển tiến công, đánh chiếm đồn Quan Ba, Cao-rô-ca. Ngày 07/01/1979, Trung đoàn nổ súng tiến công đánh chiếm Gò, thu được nhiều vũ khí, 19 xe lương thực, thực phẩm và hỗ trợ bên sườn cho Sư đoàn 9 - Quân đoàn 4 đánh chiếm Ba Nam (Nét Lương) đúng thời gian quy định.

Tháng 4/1979, Trung đoàn chuyển về trực thuộc sự chỉ huy và lãnh đạo của Quân khu 7 và tiếp tục làm nghĩa vụ quốc tế trên đất Campuchia, vận động quần chúng nâng cao giác ngộ và ổn định sản xuất, giúp đỡ xây dựng chính quyền nhân dân, vạch mặt bọn phản động mưu toan phá hoại chính quyền non trẻ của Bạn, giúp xây dựng lực lượng vũ trang, động viên thanh niên nhập ngũ. Tích cực truy quét bọn tàn quân Pol Pot và bảo vệ cuộc sống yên bình của nhân dân.

Với ý chí quyết tâm sắt đá, tinh thần xả thân vì Tổ quốc, cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn đã vượt qua tất cả để chiến đấu và chiến thắng suốt 10 năm xa quê hương, Tổ quốc, làm nghĩa vụ giúp bạn Campuchia là một trong những trang sử sáng ngời của chủ nghĩa Anh hùng cách mạng và nghĩa vụ Quốc tế cao cả. Mặc dù phải hoạt động trong điều kiện phân tán, liên tục cơ động trên nhiều địa bàn rừng núi hiểm trở, thời tiết khắc nghiệt, đời sống cán bộ, chiến sĩ vô cùng thiếu thốn, bệnh sốt rét triền miên nhưng Trung đoàn đã vượt lên tất cả, chịu đựng mọi hy sinh, gian khổ phối hợp với các lực lượng của bạn và các Tiểu đoàn thuộc Đoàn 7706 mở các cuộc hành quân truy quét, diệt và bắt nhiều tên tàn quân Pol Pot. Đồng thời, giúp Bạn toàn diện trên tất cả các mặt, xây dựng thực lực chính quyền, lực lượng vũ trang, giúp Bạn từ không đến có, từ có đến mạnh, giúp nhân dân Bạn ổn định cuộc sống, được chính quyền và nhân dân Campuchia tin yêu và quý trọng.

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ quốc tế vẻ vang của người lính tình nguyện ở Campuchia về nước, Trung đoàn nhận mệnh lệnh giải thể vào năm 1986.

Đến tháng 12 năm 1989, Bộ CHQS tỉnh Đồng Tháp thành lập lại Trung đoàn 320. Nhiệm vụ của Trung đoàn lúc này là sẵn sàng chiến đấu, kết hợp với công an và các đoàn thể chính trị, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; làm nhiệm vụ dã ngoại huấn luyện và giúp dân; phúc tra quản lý, huấn luyện quân dự bị, sẵn sàng động viên khi có lệnh.

Từ năm 2008 đến nay, là đơn vị có quân, được biên chế 4 Cơ quan và 3 Tiểu đoàn, Trung đoàn bắt đầu thực hiện nhiệm vụ mới, ổn định tổ chức, củng cố lực lượng, xây dựng đơn vị, tổ chức huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu theo

yêu cầu, nhiệm vụ mới. Lúc đầu cơ sở vật chất bảo đảm ăn, ở, sinh hoạt, học tập, công tác thiếu thốn. Hậu phương, gia đình nhiều cán bộ, chiến sỹ còn khó khăn, nên tác động, ảnh hưởng đến tư tưởng cán bộ, chiến sỹ. Song, với tinh thần quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ mới, Đảng ủy - Ban Chỉ huy Trung đoàn khẩn trương củng cố, kiện toàn tổ chức; tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị, lòng tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; giữ vững và phát huy truyền thống đơn vị Anh hùng; tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo khắc phục khó khăn; kết hợp sự quan tâm đầu tư của trên với sự hỗ trợ giúp đỡ của đảng bộ, chính quyền, đoàn thể địa phương, nên nhiều năm qua Trung đoàn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; cán bộ, chiến sỹ luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần ý thức trách nhiệm cao, đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân tốt, huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm; luôn là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong thực hiện các nhiệm vụ của Bộ CHQS Tỉnh giao, nhất là trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh, phòng chống cháy rừng...

Từ năm 2010 đến năm 2013, Trung đoàn cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ, đóng góp hơn 1000 ngày công lao động cùng với các lực lượng địa phương tham gia phòng chống cháy rừng ở Vườn Quốc gia Tràm Chim, kịp thời dập tắt các đám cháy rừng, góp phần bảo vệ hệ thống rừng phòng hộ, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho nhân dân.

Năm 2011, Trung đoàn cử hơn 150 cán bộ, chiến sỹ đóng góp hơn 3000 ngày công lao động cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương, các lực lượng và nhân dân xã Tân Thành A, Thông Bình và Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng gia cố hơn 2000m các tuyến đê bao ngăn lũ, di dời hơn 100 căn nhà ra khỏi vùng nguy hiểm, giúp nhân dân thu hoạch hơn 10 tấn hoa màu và giúp bà con nhân dân khắc phục hậu quả, sớm ổn định cuộc sống sau lũ. Năm 2014, tham gia cứu sập, tìm kiếm cứu nạn tại Công ty TNHH Hùng Cá (Vạn Ý) với 104 đồng chí, cứu được 40 người kẹt trong đồng đồ nát.

Trong đại dịch COVID-19, phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” với tinh thần “chống dịch như chống giặc” Trung đoàn đã điều động hơn 663 lượt cán bộ, chiến sỹ (với 23.536 ngày công lao động) phục vụ các khu cách ly, các khu điều trị và các chốt kiểm soát, tuần tra đường mòn lối mở trên tuyến biên giới; bóc xếp 154 tấn hàng hóa, nông sản trên địa bàn Tỉnh. Giúp nông dân tiêu thụ 4.077 kg nông sản và 2.120 kg ếch, cá các loại; dự trữ 3.000 khẩu trang y tế, 600 khẩu trang quân nhu, 410 test nhanh, găng tay, đồ bảo hộ, nước sát khuẩn; đưa 01 đồng chí tham gia vận tải hỗ trợ nhân dân phòng, chống dịch ở Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh, góp phần quan trọng trong việc ngăn chặn, khống chế, không để dịch COVID-19 lan rộng trong cộng đồng.

Trong chặng đường 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, hành trình của Trung đoàn đầy gian nan và ác liệt, nhưng hết sức vẻ vang. Bước chân của Trung đoàn đã trải qua khắp các chiến trường từ Tây Nguyên, miền Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long và vương quốc Cam-pu-chia. Lịch sử hình thành và phát triển của Trung đoàn gắn liền với các chiến dịch, các trận đánh vang dội của Quân đội ta, gắn liền với các địa danh lịch sử Plei Me, Sa

Thầy, Đắc Tô; Lộc Ninh; Tân Trụ, Cần Đức tỉnh Long An; Gò Bói, Gò Xoài, Gò Ôi huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Cán bộ và chiến sĩ Trung đoàn đã phát huy truyền thống và bản chất vẻ vang “Bộ đội Cụ Hồ”. Phát huy những giá trị văn hóa của dân tộc, những phẩm chất cao quý của những thanh niên được đào tạo dưới mái trường xã hội chủ nghĩa. Dù khi tác chiến trong đội hình chiến dịch của các Binh đoàn chủ lực trên chiến trường rừng núi, hay khi hoạt động phân tán, xây dựng chiến tranh du kích ở địa hình đồng bằng kênh rạch, Trung đoàn vẫn luôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Dù khi đánh địch trên đất ta, hay khi làm nghĩa vụ quốc tế trên đất bạn, cán bộ và chiến sĩ của Trung đoàn vẫn luôn gắn bó với nhân dân, dựa vào nhân dân, thực hiện đúng tinh thần “đi dân nhớ, ở dân thương”.

Với thành tích đạt được trong chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ biên giới Tây Nam, làm nghĩa vụ quốc tế và trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Trung đoàn đã được Đảng, Nhà nước tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 1976 và 02 Đại đội được tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đó là Đại đội bộ binh 2, Tiểu đoàn 334 năm 1970, Đại đội Trinh sát Trung đoàn năm 1989; 04 Huân chương Quân công; 70 Huân chương Chiến công từ hạng Nhất đến hạng Ba; 04 Đại đội đạt danh hiệu anh dũng diệt Mỹ và Liệt sĩ Nguyễn Đức Hành, Tiểu đội phó Trinh sát Tiểu đoàn 504 được tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân năm 1989. Ngoài ra, Trung đoàn còn được UBND Tỉnh Đồng Tháp tặng nhiều Bằng khen; nhiều năm liền được Bộ Tư lệnh Quân khu tặng cờ thi đua và danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, đơn vị vững mạnh toàn diện. Càng vinh dự hơn, Trung đoàn được Bộ Quốc phòng tặng “Cờ thi đua” vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 2023.

Có được thành tích vẻ vang như ngày hôm nay, trước hết bắt nguồn từ đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương - Bộ Quốc phòng; Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Mặt trận Tây Nguyên; Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Quân khu 8, Quân khu 9; Tỉnh ủy - Bộ CHQS tỉnh Long An, Tỉnh ủy - Bộ CHQS tỉnh Đồng Tháp và nhân dân trên các chiến trường mà Trung đoàn đã đi qua. Dù đóng quân phân tán trên các địa bàn, ở đâu Trung đoàn cũng luôn nhận được sự tin yêu, quan tâm, giúp đỡ, đùm bọc của đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương, đó là truyền thống tốt đẹp, là cội nguồn sức mạnh giúp đơn vị luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, không ngừng trưởng thành về mọi mặt, làm cho phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống đơn vị Anh hùng càng được toả sáng trong lòng nhân dân. Kết quả đó còn khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ huy qua nhiều thế hệ của Đảng ủy - Ban Chỉ huy Trung đoàn, nói lên bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng trung thành tuyệt đối, ý chí kiên cường, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo và tinh thần đoàn kết của cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn qua các thời kỳ.

Trong những năm tới, nhiệm vụ chính trị của Trung đoàn là tập trung nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng nếp sống chính

quy, rèn luyện kỷ luật, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ đó, cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả đường lối quân sự của Đảng, đặc biệt là tư duy mới về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XIII). Chấp hành, thực hiện nghiêm nghị quyết, chỉ thị, quy định các cấp, nhất là Nghị quyết số 1659-NQ/QUTW, ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về “Nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2023-2030 và những năm tiếp theo”. Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp huấn luyện theo phương châm “Cơ bản, thiết thực, vững chắc”, coi trọng huấn luyện đồng bộ, chuyên sâu, theo yêu cầu nhiệm vụ, sát đối tượng và địa bàn tác chiến. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, đủ sức hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng ủy – Bộ CHQS Tỉnh giao; sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống; mãi mãi xứng đáng với truyền thống “Xuất kích, xung phong, băng đồng, diệt gọn” mà các thế hệ cha, anh đi trước đã dày công vun đắp./.